

có thái độ khẩn trương, vui vẻ, hòa nhã. Tuyệt đối cấm nhận của khách một thứ gì. Lãnh đạo mỗi ngành phải chịu trách nhiệm về thái độ và hành động của cán bộ, nhân viên ngành mình, và phải xử lý nghiêm khắc khi xảy ra, kể cả việc đưa ra khỏi dây chuyền nếu thấy ảnh hưởng xấu đến cảng hàng không quốc tế.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. — Quy chế này áp dụng cho tất cả hành khách, hàng hóa, máy bay và nhân viên tổ bay xuất cảnh, nhập cảnh và quá cảnh qua cảng hàng không dân dụng quốc tế. Tất cả các cán bộ, nhân viên ngành hàng không dân dụng và các ngành khác làm việc và có mặt tại cảng hàng không quốc tế phải tuân theo Quy chế này.

Điều 23. — Mỗi ngành, theo chức năng và nhiệm vụ của ngành mình, có một bản quy chế riêng cho cán bộ, nhân viên trong ngành. Quy chế đó không được trái với Quy chế này và phải gửi cho Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng và các ngành liên quan biết.

Điều 24. — Ai phạm những điều đã quy định trong Quy chế này sẽ tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính. Nếu vi phạm nghiêm trọng, ảnh hưởng lớn đến chính sách và lợi ích của Nhà nước có thể bị truy tố trước pháp luật.

Điều 25. — Quy chế này thi hành kể từ ngày ký.

Quyền Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
VÕ VĂN KIẾT

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 154-CT ngày 19-5-1988 về công tác phòng, chống lụt bão năm 1988.

Theo dự báo của Tổng cục Khí tượng thủy văn, mùa bão lụt năm nay có nhiều khả năng xảy ra mưa lớn, bão, lụt nhiều hơn năm bình thường và năm 1987. Nhưng đến nay việc triển khai công tác phòng chống lụt bão nhiều mặt còn chậm. Để chủ động đối phó với tình hình bão lụt, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng yêu cầu Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc Lhu trực thuộc Trung ương, thủ trưởng các ngành phải chỉ đạo tập trung làm tốt, làm khẩn trương mấy việc chính sau đây để phòng, chống, tránh lụt, bão, úng, bảo đảm đối phó được với mọi tình huống, hạn chế được thiệt hại do thiên tai gây ra.

1. Phải nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm việc chỉ đạo đối phó với lũ, bão những năm gần đây để xây dựng tốt các phương án phòng, chống, tránh lũ lụt ở từng con sông; phương án phòng, tránh bão cho các huyện ven biển và ngư dân; phương án phòng chống úng cho các vùng trũng một cách thiết thực, phù hợp với đặc điểm từng vùng. Trên cơ sở các phương án đó, tập trung sức mạnh của địa phương mình, ngành mình để triển khai chuẩn bị chu đáo mọi việc.

2. Hết sức coi trọng việc bảo vệ tốt các hệ thống đê, hệ thống bờ bao, các hồ chứa nước và các khu phân chận lũ. Tập trung lực lượng, vật tư hoàn thành nhanh gọn, bảo đảm kỹ thuật việc tu bổ đê, kè, cống, nhất là các trọng điểm đê sông lớn. Phát động phong trào tìm diệt tổ mối, nghiêm chỉnh chấp hành điều lệ bảo vệ đê điều, Tò chức chu đáo công tác hộ đê, coi trọng tổ chức huấn luyện lực lượng tuần tra, canh gác, lực lượng xung kích ở các xã ven đê; chuẩn bị đủ phương tiện chiếu sáng cho việc tuần tra canh

gác và có đủ vật tư để xử lý ngay từ giờ đầu khi có sự cố. Việc đóng mở cống phải theo đúng quy định; cống nào hư hỏng thì phải sửa chữa ngay nếu không kịp phải kiên quyết lấp kín bảo đảm an toàn kỹ thuật. Sửa chữa tốt các trạm bơm, các đường điện và bảo đảm điện phục vụ cho việc tiêu úng ở các vùng trũng. Chuẩn bị tốt khu phân chặm lũ sông Đáy. Nghiêm túc thực hiện đúng quy trình vận hành các hồ chứa nước. Tập trung chỉ đạo hoàn thành các hạng mục công trình vượt lũ ở các hồ chứa đang xây dựng. Riêng đối với công trình thủy điện Hòa Bình và thủy điện Trị An phải có kế hoạch sẵn sàng phòng chống lũ chặt chẽ và chu đáo. Theo dõi chặt chẽ và xử lý kịp thời diễn biến xấu ở hạ lưu công trình Hòa Bình.

3. Phải có kế hoạch và tổ chức tốt việc bảo vệ dân, nhất là bảo vệ dân trên tàu thuyền trên biển, trên đầm phá, dân cư các làng ven biển (tránh bão), các làng ven suối (tránh lũ quét), các vùng ngoài bãi sông và các vùng phân lũ. Có kế hoạch bảo đảm giao thông đối với các trục giao thông chính, các bến phà quan trọng thông suốt trong mọi tình huống. Củng cố thông tin liên lạc phục vụ tốt cho việc chỉ huy đối phó với lũ bão, bảo đảm thông suốt trong mọi tình huống ở mức cao nhất. Nâng cao chất lượng dự báo mưa, lũ, bão. Tổ chức tốt việc truyền tin bão lũ kịp thời và rộng rãi cho nhân dân (khi cần thiết được phép huy động tất cả các phương tiện của các ngành).

4. Các ngành phải làm tốt công tác phòng chống lũ, bão của ngành mình. Coi trọng việc bảo vệ kho tàng, hàng hóa, thiết bị và cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành mình, nhất là ở các vùng ven biển, ven suối, vùng trũng... đồng thời, theo trách nhiệm của ngành, phải sẵn sàng giải quyết những yêu cầu của địa phương chuẩn bị đối phó với lũ, bão, úng và khắc phục hậu quả. Quân đội bố trí lực lượng ở các trọng điểm để sẵn sàng tham gia hộ đê, cứu dân khi có lệnh. Lực lượng công an phải có

biện pháp hiệu quả để chống mọi âm mưu phá hoại của địch và kẻ xấu, bảo đảm tốt trật tự trị an ở các nơi công cộng và vùng bão lũ xảy ra. Các cơ quan, xí nghiệp, nhà máy, trường học thuộc các ngành đóng ở địa phương nào đều phải tổ chức tham gia hộ đê phòng lụt, bão với địa phương đó.

5. Ủy ban Nhân dân các cấp, thủ trưởng các ngành, các cơ quan và đơn vị cơ sở phải coi công tác phòng, tránh, chống lụt, bão là công tác trọng điểm của các cấp và ngành mình trong mùa mưa bão, phải chịu trách nhiệm trước nhân dân và cấp trên, phải báo cáo kịp thời, chính xác mọi diễn biến của thiên tai và kết quả đối phó lên Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và Ban Chỉ huy chống lụt chống bão Trung ương. Ủy ban Thanh tra Nhà nước và Ban chỉ huy chống lụt chống bão Trung ương giúp Hội đồng Bộ trưởng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này.

Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và thủ trưởng các ngành Trung ương thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị này.

Quyền Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
VŨ VĂN KIẾT

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 156-CT ngày 23-5-1988 về việc điều chỉnh tiêu chuẩn bán lương thực đối với công nhân viên chức và những người thuộc diện chính sách.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Để thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 7